



Toa hương dẫn sử dụng thuốc

DIDICERA

Trình bày: Hộp 10 gói, 20 gói x 5gam hoàn cứng

Thành phần: Bài thuốc Độc hoạt tang ký sinh

| | | |
|--------------|---|------|
| Độc hoạt | (<i>Radix Angelicae pubescentis</i>) | 0,6g |
| Tang ký sinh | (<i>Herba Loranthi</i>) | 0,4g |
| Phòng phong | (<i>Radix Saposhnikoviae divaricatae</i>) | 0,4g |
| Tần giao | (<i>Radix Gentianae</i>) | 0,4g |
| Tế tân | (<i>Herba Asari</i>) | 0,4g |
| Quế chi | (<i>Ramulus Cinnamomi</i>) | 0,4g |
| Ngưu tất | (<i>Radix Achyranthis bidentatae</i>) | 0,4g |
| Đỗ trọng | (<i>Cortex Eucommiae</i>) | 0,4g |
| Đương qui | (<i>Radix Angelicae sinensis</i>) | 0,4g |
| Bạch thược | (<i>Radix Paeoniae lactiflorae</i>) | 0,4g |
| Cam thảo | (<i>Radix Glycyrrhizae</i>) | 0,4g |
| Xuyên khung | (<i>Rhizoma ligustici wallichii</i>) | 0,4g |
| Sinh địa | (<i>Radix Rhemanniae glutinosae</i>) | 0,4g |
| Đảng sâm | (<i>Radix Codonopsis pilosulae</i>) | 0,4g |
| Bạch linh | (<i>Poria</i>) | 0,4g |

Tá dược (Đường trắng, Tinh bột, Than hoạt, Talc, Parafin rắn, Acid benzoic, Nipagin, Nipasol).....vđ.....5g

DIDICERA có nguồn gốc từ phương thuốc “Độc hoạt tang ký sinh”. Trong đó Độc hoạt, Tang ký sinh, Tế tân, Quế chi, Tần giao, Phòng phong có tác dụng trừ phong thấp, giảm đau. Đảng sâm, Bạch linh, Cam thảo là thuốc bổ khí. Xuyên khung, Đương qui, Sinh địa, Bạch thược có tác dụng bổ huyết, hoạt huyết. Đỗ trọng, Ngưu tất, Tần giao có tác dụng bổ can thận, mạnh gân cốt. Sự phối hợp các vị thuốc trong phương thuốc có tác dụng điều trị cả nguyên nhân sinh bệnh và các triệu chứng của bệnh. DIDICERA được dùng trong trường hợp phong thấp mạn tính và các đợt cấp của phong thấp mạn tính

Công năng: Trừ phong thấp, bổ khí huyết, bổ can thận.

Chủ trị:

- Viêm, đau thần kinh ngoại biên: thần kinh toạ, đau vai gáy.
- Viêm khớp, đau nhức khớp xương.
- Đau mỏi lưng

Liều dùng – cách dùng: Uống 1 - 2gói 5g/lần x 3 lần trong 24 giờ, uống sau bữa ăn.

Thời gian sử dụng: 1 – 2 tháng hoặc lâu hơn tùy tình trạng bệnh. Điều trị nên nhắc lại sau 3 - 4 tháng hoặc ngắn hơn tùy theo tình trạng bệnh.

Chống chỉ định:

- Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.



Phụ nữ có thai hoặc trong thời gian hành kinh.

Phong thấp thể nhiệt.

Tác dụng không mong muốn: Chưa có báo cáo nào về tác dụng phụ của thuốc gây nên.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc

Thận trọng: Không có

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú: Không dùng cho phụ nữ có thai. Sử dụng được cho phụ nữ cho con bú.

Tác động khi lái xe và vận hành máy móc: không ảnh hưởng

Quá liều và xử trí: Hiện nay chưa có bất cứ báo cáo nào về những triệu chứng khi sử dụng thuốc quá liều.

Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30⁰C, tránh ánh sáng.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

**ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN THẦY THUỐC**

Sản phẩm của: **CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO**

75 Yên Ninh - Ba Đình - Hà Nội

Sản xuất tại: **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO**

Xã Tân Quang – Huyện Văn Lâm – Tỉnh Hưng Yên



TU. CỤC TRƯỞNG
P. TRƯỞNG PHÒNG
Lỗ Minh Hùng

